

Số: 10-QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 1980

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC BAN HÀNH BẢN QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN VĂN HÓA – THÔNG TIN QUẬN, HUYỆN

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

– Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Hành chính các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962 ;

– Căn cứ vào quyết định số 37-QĐ-UB ngày 23-02-1979 của Ủy ban Nhân dân thành phố ban hành “Bản Quy định về phân cấp quản lý cho Ủy ban Nhân dân quận, huyện và cơ cấu tổ chức khối cơ quan chính quyền quận, huyện” ;

– Xét đề nghị của các đồng chí Trưởng ban Tổ chức chính quyền và Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. – Nay ban hành kèm theo quyết định này “Bản Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Văn hóa và Thông tin quận, huyện”.

Điều 2. – Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố, Trưởng ban Tổ chức chính quyền, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

LÊ QUANG CHÁNH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 1980

**VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN VĂN HÓA VÀ
THÔNG TIN QUẬN, HUYỆN**

*(Ban hành kèm theo quyết định số : 10-QĐ-UB ngày 16-1-1980 của
UBND TP Hồ Chí Minh)*

I. – CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. – Ban Văn hóa và Thông tin quận, huyện là cơ quan chuyên môn của Ủy ban Nhân dân quận, huyện có chức năng tổng hợp, tham mưu giúp Ủy ban quản lý các mặt công tác văn hóa và thông tin của quận, huyện theo đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước và chủ trương của Ủy ban Nhân dân thành phố.

Ban Văn hóa và thông tin chịu sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Ủy ban Nhân dân quận, huyện đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa và thông tin.

Ban Văn hóa và thông tin được phép sử dụng con dấu riêng và mở tài khoản ở ngân hàng.

Điều 2. – Ban Văn hóa và thông tin quận, huyện có nhiệm vụ và quyền hạn :

1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin của quận, huyện bao gồm các mặt công tác : văn hóa quần chúng, bảo tồn bảo tàng, thư viện, phát hành sách, chiếu bóng, nghệ thuật, thông tin cổ động. Tổ chức thực hiện việc phối hợp hoạt động văn hóa và thông tin với hoạt động của các ngành, đoàn thể trong quận, huyện.

2. Xây dựng tổ chức và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các đơn vị văn hóa, thông tin cơ sở ở phường, xã, hợp tác xã, xí nghiệp, công, nông trường trên địa bàn quận, huyện.

3. Chỉ đạo các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thông tin quần chúng, giúp Ủy ban Nhân dân quận, huyện phối hợp, điều hòa và kiểm tra các mặt hoạt động văn hóa, văn nghệ trong địa phương, trong các ngành, các xí nghiệp, công, nông, lâm trường trên địa bàn quận, huyện.

4. Được Ủy ban Nhân dân quận, huyện ủy quyền chỉ đạo quản lý các đơn vị sự nghiệp và kinh doanh thuộc ngành văn hóa và thông tin của quận, huyện theo nguyên tắc và thể lệ quản lý của Ủy ban Nhân dân thành phố. Cải tạo và sử dụng các cơ sở tư nhân thuộc ngành văn hóa và thông tin theo chủ trương, chính sách, chế độ của Nhà nước và của Ủy ban Nhân dân thành phố.

5. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ văn hóa và thông tin của quận, huyện (bao gồm cán bộ văn hóa và thông tin cấp quận, huyện, phường, xã và cán bộ nòng cốt của phong trào ở các đơn vị cơ sở).

6. Lập và tổ chức thực hiện từng bước quy hoạch, kế hoạch các cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành văn hóa và thông tin ở quận, huyện.

7. Quản lý biên chế, cán bộ, tài sản, kinh phí của Ban theo nguyên tắc, chế độ chung của Nhà nước.

II. – CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. – Ban Văn hóa và thông tin quận, huyện được tổ chức và hoạt động theo chế độ thủ trưởng kết hợp với bàn bạc tập thể.

Ban đặt dưới quyền điều khiển của 1 Trưởng Ban, có từ 1 đến 2 Phó Trưởng Ban giúp việc Trưởng Ban.

– Trưởng Ban chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân quận, huyện và Sở Văn hóa và thông tin và được Ủy ban Nhân dân quận, huyện ủy quyền quản lý chỉ đạo toàn bộ công tác văn hóa và thông tin của quận, huyện. Trưởng Ban làm nhiệm vụ chỉ đạo chung và trực tiếp phụ trách các công tác quy hoạch, kế hoạch, tổ chức cán bộ.

– Phó Trưởng Ban (kiêm Tổ trưởng) phụ trách công tác văn hóa, nghệ thuật.

– Phó Trưởng Ban (kiêm Tổ trưởng) phụ trách công tác thông tin, cổ động.

Các Phó Trưởng Ban được thay mặt Trưởng Ban ký các văn bản về mặt chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ của mình và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nội dung các văn bản đó.

Việc bổ nhiệm, bãi nhiệm các Trưởng, Phó Ban Văn hóa và thông tin quận, huyện do Ủy ban Nhân dân các quận, huyện đề nghị sau khi đã bàn bạc nhất trí với Giám đốc Sở Văn hóa và thông tin, và Ủy ban Nhân dân thành phố ra quyết định.

Điều 4. – 1. Bộ máy của Ban Văn hóa và thông tin quận, huyện gồm có :

– Tổ văn hóa – nghệ thuật.

– Tổ thông tin cổ động

2. Các đơn vị thuộc ngành văn hóa và thông tin quận, huyện do Trưởng Ban Văn hóa và thông tin được Ủy ban Nhân dân quận, huyện ủy quyền quản lý, gồm :

- a) Các đơn vị sự nghiệp :
- Nhà văn hóa thông tin
 - Thư viện
 - Nhà truyền thống
 - Đội thông tin lưu động
 - Rạp hát và nhà hát nhân dân.

b) Các đơn vị kinh doanh, được sử dụng con dấu riêng và mở tài khoản ở Ngân hàng, gồm :

- Đội chiếu bóng
- Quốc doanh phát hành sách
- Hiệu ảnh quốc doanh.

3. Tùy theo yêu cầu nhiệm vụ, hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của từng quận, huyện mà lập các tổ chức sự nghiệp, kinh doanh cho thiết thực, không nhất thiết quận, huyện nào cũng có đầy đủ danh mục tổ chức sự nghiệp và kinh doanh nêu trên. Giám đốc sở Văn hóa và thông tin có nhiệm vụ phối hợp với Ủy ban Nhân dân quận, huyện, sau khi đã trao đổi nhất trí với Ban Tổ chức chính quyền thành phố, xác định cụ thể danh mục và quy mô tổ chức cho từng quận, huyện, trong đó có những cơ sở quận, huyện quản lý (rap hát, đội chiếu bóng, quốc doanh phát hành sách, hiệu ảnh...)

4. Biên chế lao động khu vực quản lý Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp được giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm trên cơ sở nhiệm vụ được giao, và theo thông tư hướng dẫn số 2180-VHTT ngày 11-9-1978 của Bộ Văn hóa và thông tin.

Biên chế lao động của các đơn vị kinh doanh được xét duyệt theo từng kỳ kế hoạch cân đối với kế hoạch doanh nghiệp và trên cơ sở định mức năng suất lao động.

III- QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5.-

a) *Quan hệ với Ủy ban Nhân dân quận, huyện :*

Ban Văn hóa và thông tin chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Ủy ban Nhân dân quận, huyện. Trên cơ sở nghiên cứu theo dõi các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước, Ban Văn hóa và thông tin làm tham mưu cho Ủy ban về chủ trương, kế hoạch và biện pháp nhằm thúc đẩy sự nghiệp văn hóa và thông tin trong quận, huyện phát triển mạnh mẽ ; mặt khác Ban phải chấp hành nghiêm chỉnh sự chỉ đạo của Ủy ban

Nhân dân quận, huyện, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương kế hoạch, biện pháp do Ủy ban đề ra trong ngành văn hóa và thông tin.

b) Quan hệ với Sở Văn hóa và Thông tin :

Ban Văn hóa và thông tin quận, huyện quan hệ chặt chẽ và chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa và thông tin. Ban phải tôn trọng và thực hiện các chủ trương công tác, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở.

Nếu có trường hợp chưa thống nhất giữa sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Nhân dân quận, huyện với sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa và thông tin thì Ban phải báo cáo rõ để Ủy ban Nhân dân quận, huyện trực tiếp bàn lại với Sở, nếu là vấn đề thuộc về chủ trương quan trọng thì Ủy ban Nhân dân quận, huyện phải báo cáo kịp thời với Ủy ban Nhân dân thành phố để giải quyết.

c) Quan hệ với các ban, ngành, đoàn thể trong quận, huyện :

Đây là quan hệ phối hợp, hợp tác xã hội chủ nghĩa dưới sự chỉ đạo, điều phối của Ủy ban Nhân dân quận, huyện.

Ban Văn hóa và thông tin phải chú trọng tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của các ban, ngành đoàn thể, mặt khác Ban thông qua các hoạt động của mình để đóng góp chung thúc đẩy các mặt công tác khác của tất cả các ban, ngành trong quận, huyện hoạt động nhịp nhàng cân đối. Trong khi bàn công tác nếu có ý kiến khác nhau làm trở ngại đến việc thực hiện nhiệm vụ thì Ban báo cáo với Ủy ban nhân dân quận, huyện để giải quyết.

d) Quan hệ với cấp phường, xã :

Ban Văn hóa và thông tin quận, huyện có trách nhiệm giúp đỡ, hướng dẫn các Ủy ban nhân dân phường, xã xây dựng tổ chức và hoạt động của các bộ phận văn hóa và thông tin phường, xã theo đúng quy định của Nhà nước và chỉ đạo các bộ phận này về chuyên môn nghiệp vụ..

IV.- ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. – Căn cứ vào bản quy định này và dựa theo thông tư số 2180/VHTT-TT ngày 11-9-1978 của Bộ Văn hóa và thông tin về “quy định nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Ban Văn hóa và thông tin huyện”, đồng chí Giám đốc Sở Văn hóa và thông tin, theo chức năng của ngành mình có trách nhiệm hướng dẫn (bằng văn bản) cho Ban Văn hóa thông tin quận, huyện về lề lối làm việc, nhiệm vụ cụ thể của từng tổ nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp, đơn vị kinh doanh, và có kế hoạch triển khai thực hiện sự phân cấp quản lý của ngành cho quận, huyện theo quy định chung của Ủy ban nhân dân thành phố.

– Bản này chỉ quy định về công tác văn hóa và thông tin quận, huyện, còn công tác truyền thanh quận, huyện sẽ có văn bản hướng dẫn riêng.

– Bản quy định này có giá trị thực hiện kể từ ngày ban hành. Việc bổ sung sửa đổi bản quy định do Ủy ban Nhân dân thành phố quyết định.

– Các quy định của thành phố đã ban hành trước đây trái với Bản quy định này nay bãi bỏ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

LÊ QUANG CHÁNH